

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 239/TB-TNG

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 05 năm 2026

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA
TẠI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025.

Chúng tôi là:

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Mã chứng khoán: TNG

Website: <https://tng.vn/>

Địa chỉ liên lạc: Số 434/1 đường Bắc Kạn, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 02083 858 508

Email: info@tng.vn

Xin thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa tại Công ty như sau:

- Tỷ lệ SHNN tối đa (trước khi thay đổi): 49%
- Tỷ lệ SHNN tối đa điều chỉnh theo quy định pháp luật: 49%
- Lý do điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: Do thay đổi ngành, nghề đầu tư kinh doanh dẫn đến thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty.



STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật có phân hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
1	1702	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa (sản xuất bao bì giấy);	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
2	2220	Sản xuất sản phẩm từ plastic (sản xuất nhựa làm túi nilon, áo mưa nilon và nguyên phụ liệu hàng may mặc);	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
3	1811 (*)	In ấn (in trực tiếp lên vải dệt, nhựa, bao bì carton, túi PE);	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
4	1313	Hoàn thiện sản phẩm dệt Chi tiết: In trên lụa (bao gồm in nhiệt) trên trang phục);	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế		Không quy định	
5	6810 (*)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
6	8559 (*)	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu (đào tạo nghề may công nghiệp, dạy ngoại ngữ);	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
7	1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
11	9321 (*)	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	AFAS: a) Hình thức: liên doanh với đối tác Việt Nam. b) Tỷ lệ sở hữu tối đa: 70% vốn pháp định của liên doanh.	50%	Không quy định cụ thể			
12	9319 (*)	Hoạt động thể thao khác	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
13	9312 (*)	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
14	5590 (*)	Cơ sở lưu trú khác	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
15	3600 (*)	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
16	4222 (*)	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
17	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn như: Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn; Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
		cháy; Sản xuất quần áo bảo vệ và quần áo chống lửa).						
18	4690 (*)	Bán buôn tổng hợp (Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định của pháp luật)	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
19	8110	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
20	0810 (*)	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
21	2619	Sản xuất linh kiện điện tử khác Chi tiết: Sản xuất các linh kiện điện tử cho máy móc, thiết bị ngành may.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
22	3512 (*)	Sản xuất điện tử nguồn năng lượng tái tạo Chi tiết: Điện mặt trời	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
23	7110 (*)	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
24	3513	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Hoạt động của các trạm sạc cho xe điện	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
25	7120 (*)	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra, thử nghiệm cơ, lý, hóa,	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
		<p>các sản phẩm dệt may, da giày;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám định, chứng nhận các sản phẩm dệt may, da giày; - Kiểm tra kỹ thuật các thiết bị, máy móc ngành dệt, may và da. - Kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị đo lường dùng trong: + Kiểm tra, thử nghiệm cơ, lý, hóa, giám định các sản phẩm dệt may, da giày; + Kiểm tra kỹ thuật các thiết bị, máy móc ngành dệt, may và da; - Phân tích lỗi đối với: + Các sản phẩm dệt may, da giày; + Các thiết bị, máy móc ngành dệt, may và da. - Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. 						
26	4101 (*)	Xây dựng nhà ở	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
27	4641 (*)	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
28	2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
29	4102 (*)	Xây dựng nhà không để ở	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
30	4679 (*)	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn đồ bảo hộ lao động; Bán buôn trang thiết bị PCCC. (Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định của pháp luật)	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
31	4790 (*)	Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ (Trừ: - Bán đấu giá hàng hóa. - Các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định của pháp luật. - Các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại.)	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
32	2651	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
33	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật có phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
		Chi tiết: Dịch vụ vận hành trạm sạc cho xe điện						
34	2740	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
35	5520 (*)	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
36	2819	Sản xuất máy thông dụng khác	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
37	5829	Xuất bản phần mềm khác Chi tiết: - Sản xuất phần mềm hệ thống; - Sản xuất phần mềm ứng dụng; - Sản xuất các phần mềm khác, như: hệ thống điều hành, kinh doanh và các ứng dụng khác; phần mềm bảo mật máy tính hoặc phần mềm an ninh mạng; phần mềm tạo mô hình; - Hoạt động dịch vụ trung gian cho xuất bản phần mềm; - Hoạt động của thị trường tài sản phần mềm.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
38	2826	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
39	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật có phân hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
40	6219	Lập trình máy tính khác Chi tiết: - Hoạt động thiết kế cấu trúc và nội dung; viết, sửa (bao gồm các bản cập nhật và bản vá lỗi phần mềm), tùy chỉnh, thử nghiệm, trợ giúp và hỗ trợ mã hóa máy tính cần thiết để tạo và triển khai: phần mềm hệ thống; phần mềm kinh doanh, phần mềm tài chính và ứng dụng phần mềm khác (trừ ứng dụng trò chơi điện tử); ứng dụng máy học; ứng dụng trí tuệ nhân tạo/thị giác máy; ứng dụng an ninh mạng; ứng dụng số cái phân tán; cơ sở dữ liệu; các trang web; các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của khách hàng. - Lập trình các phần mềm nhưng.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế		
41	6220	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính (Trừ dịch vụ xử lý dữ liệu cá nhân)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế		
42	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
			<p>cải đặt phần mềm;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động tư vấn máy tính; - Dịch vụ thực hiện phần mềm; - Hoạt động công nghiệp phần mềm (hoạt động thiết kế, sản xuất và cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm): + Sản xuất phần mềm đóng gói; + Sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng; + Sản xuất phần mềm nhúng; + Hoạt động gia công phần mềm; + Hoạt động cung cấp, thực hiện các dịch vụ phần mềm (trừ dịch vụ tư vấn định giá phần mềm): Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; Dịch vụ tích hợp hệ thống; Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; Dịch vụ cho thuê phần mềm; Các dịch vụ phần mềm khác. - Cung cấp trực tuyến phần mềm. 					

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
		Chi tiết: - Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. - Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư. - Dịch vụ quản lý, vận hành khu công nghiệp, cụm công nghiệp.						
46	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác Chi tiết: Cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với doanh nghiệp và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát (trừ tư vấn thuế, kế toán, pháp luật, chứng khoán)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
47	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ các hàng hóa tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
48	4659 (*)		Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			

HP
P
AT

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật có phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
49	7499 (*)	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Hoạt động môi giới thương mại, không kể môi giới bất động sản. - Tư vấn về công nghệ trong ngành may.	Không hạn chế	Đối với Sở Giao dịch hàng hóa tại Việt Nam: tỷ lệ không quá 49% vốn điều lệ	Không quy định cụ thể			
50	9610	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú Chi tiết: Giặt, là công nghiệp các sản phẩm may mặc.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
51	1820	Sao chép bản ghi các loại	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
52	1410 (Chính)	Sản xuất trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
53	1430	Sản xuất trang phục đan móc	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
54	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng các bộ phận cấu thành hoặc phụ cho việc sử dụng máy móc, thiết bị ngành may.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
55	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị ngành dệt may	-EVFTA, VKFTA: cho phép vốn góp nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 51%. - Riêng AFAS: cho phép vốn góp nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 70%.	Không hạn chế	Không hạn chế			
56	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng máy sản xuất hàng dệt, quần áo và da; máy móc, thiết bị ngành may.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
57	3313	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị kiểm tra và giám sát các tính chất hóa học, vật lý và điện.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
58	7740	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
59	1391	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: Thêu gia công trên vải, thêu các sản phẩm may mặc khác (trừ thêu trang phục)	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
60	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
61	3319	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị tự động hóa ngành may; - Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị đo lường dùng trong: + Kiểm tra, thử nghiệm cơ, lý, hóa, giám định các sản phẩm dệt may, da giày; + Kiểm tra kỹ thuật các thiết bị, máy móc ngành dệt, may và da.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
62	4771 (*)	Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
63	3700	Thoát nước và xử lý nước thải	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế			
64	4299 (*)	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
65	4772 (*)	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh (Trừ: - Các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định của pháp luật. - Các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại.)	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
66	4773 (*)	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ) Chi tiết: - Bán lẻ đồ bảo hộ lao động; Bán lẻ trang thiết bị PCCC (Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối theo quy định của pháp luật). - Bán lẻ máy móc, thiết bị ngành dệt, may và da.	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
67	5510 (*)	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
68	7810 (*)	Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Ghi chú
		(Trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)						
69	8130 (*)	Dịch vụ cảnh quan	Không hạn chế	50%	Không quy định cụ thể			
70	9329 (*)	Hoạt động vui chơi giải trí khác	WTO, VJEPA, VKFTA, EVFTA, AFAS: a) Hình thức: hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh với đối tác Việt Nam đã được phép cung cấp dịch vụ này. b) Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 49% vốn pháp định của liên doanh.	50%	Không quy định cụ thể			
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%								

(*) Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 139 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ: “*Trường hợp ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện tại danh mục không quy định cụ thể điều kiện tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty là 50% vốn điều lệ*”. Các ngành nghề (có gắn ghi chú (*)) thuộc danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư năm 2025 và không quy định rõ tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của các ngành nghề này là 50%.

Mặt khác, căn cứ theo điểm đ, khoản 1, Điều 139 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ: “*đ) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.*” Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG là 49%.

Chúng tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ này./.

Các tài liệu, thông tin gửi kèm:

- Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 24/4/2026 (bản sao chứng thực);

- Đường link thông tin về ngành nghề đăng ký kinh doanh của công ty đại chúng trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp:

<https://dichvuthongtin.dkkd.gov.vn/inf/Forms/Searches/EnterpriseInfo.aspx?h=ee1#>

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Đức Mạnh

